

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THI SƠN

LỊCH SỬ  
**ĐẢNG BỘ XÃ THI SƠN**  
(1930 - 2005)

ĐC: 513

THƯ VIỆN  
TỈNH HÀ NAM

THI SƠN, THÁNG 2 NĂM 2010

## LỜI GIỚI THIỆU

*Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28-8-2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về: “Tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”; Thông tri số 27-TT/TU ngày 26-4-2004 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hà Nam và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Kim Bảng lần thứ XXIII về công tác sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng và giáo dục truyền thống cách mạng. Cùng với việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã dành nhiều thời gian sưu tầm, biên soạn lịch sử truyền thống của Đảng bộ.*

*Để thiết thực chào mừng 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930-2010), chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XVIII, Đại hội Đảng bộ huyện Kim Bảng lần thứ XXIV, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thi Sơn biên soạn cuốn :*

*“Lịch sử Đảng bộ xã Thi sơn”*

*Giai đoạn 1930-2005*

*Cuốn sách ghi lại truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên cường của Đảng bộ và nhân dân xã Thi Sơn trong 75 năm xây dựng, trưởng thành trong thời*

kỳ tiền khởi nghĩa, kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và bảo vệ Tổ quốc. Từ những sự kiện lịch sử oai hùng đó, Đảng bộ rút ra được những kinh nghiệm quý giá để vận dụng vào công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước.

Biên soạn Lịch sử Đảng bộ là nhiệm vụ quan trọng cấp thiết và cũng là một công trình nghiên cứu khoa học, không những dựng lại lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong xã, mà còn để giáo dục truyền thống cho các thế hệ mai sau, là một di sản tinh thần vô giá của quê hương để đoàn kết xung quanh Đảng, hăng hái, dũng cảm vượt lên khó khăn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong công cuộc đổi mới của Đảng góp phần xây dựng xã Thi Sơn vững về chính trị, giàu về kinh tế, mạnh về an ninh quốc phòng.

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Huyện uỷ, các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí nguyên là cán bộ chủ chốt của địa phương qua các thời kỳ lịch sử và cán bộ đảng viên trong và ngoài xã đã góp phần vào thành công của cuốn sách. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quý báu đó.

Tuy ban sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ có nhiều cố gắng song do điều kiện lưu trữ trong những năm chiến

*tranh khó khăn, trình độ khả năng có hạn nên không tránh khỏi thiếu sót.*

*Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thi Sơn mong được sự đóng góp, bổ sung để cuốn sách khi tái bản chất lượng sẽ được nâng cao hơn.*

*Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thi Sơn xin trân trọng giới thiệu cuốn sách:*

*“Lịch sử Đảng bộ xã Thi Sơn - Giai đoạn 1930-2005”*

*Thi Sơn ngày 3/02/2010*

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ**

*Bí thư*

**Đình Văn Hào**

## CHƯƠNG MỞ ĐẦU

# SƠ LƯỢC TÌNH HÌNH TỰ NHIÊN, KINH TẾ, VĂN HÓA - XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THI SƠN

Xã Thi Sơn ngày nay là mảnh đất có bề dày hàng ngàn năm lịch sử. Trên đất Thi Sơn các nhà khoa học đã tìm thấy các khu mộ cổ hình thuyền, dấu tích của các chủ nhân văn hóa Đông Sơn cách ngày nay trên 2000 năm. Theo ngọc phả An Dương Vương<sup>(1)</sup> Thi Sơn đã có bà Nguyễn Thị Tấn là tỳ thiếp của An Dương Vương.

Trải qua chiều dài lịch sử, địa danh của Thi Sơn cũng có nhiều thay đổi. Từ thời Trần trở về trước, thuộc huyện Cổ Bảng, Châu Lý Nhân. Năm 1466, Lê Thánh Tông chia đất nước thành 12 đạo Thừa Tuyên, vùng đất Thi Sơn thuộc huyện Kim Bảng, phủ Lý Nhân, Sơn Nam Thừa Tuyên. Đến năm Minh Mạng thứ 12, quyết định lập các tỉnh, thì vùng đất Thi Sơn thuộc huyện Kim Bảng, phủ Lý Nhân, tỉnh Hà Nội. Năm 1890, tỉnh Hà Nam được thành lập, Thi Sơn vẫn thuộc huyện Kim Bảng.

---

(1) Dịch bài ca Ngọc Phả.

Trước cách mạng tháng 8 năm 1945, Thi Sơn thuộc tổng Quyển Sơn gồm: 8 thôn: Quyển Sơn, Thanh Nộn, Lạt Sơn, Bút Sơn, Bút Phong, Đông Sơn, Phù Thụy và Phú Viên. Tháng 9 năm 1945, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và củng cố chính quyền cơ sở, Ban cán sự Việt Minh huyện Kim Bảng tiến hành việc thành lập đơn vị hành chính mới gồm 14 xã trong đó có xã Thi Sơn<sup>(1)</sup>, từ đây địa danh Thi Sơn ra đời.

Đến năm 1947, 4 thôn Thanh Nộn, Lạt Sơn, Phú Viên và Bút Sơn nhập về xã Thanh Sơn; Thi Sơn còn lại 4 thôn: Quyển Sơn, Phù Thụy, Bút Phong và Đông Sơn.

Sau hoà bình lập lại, năm 1954, 2 thôn Bút Phong và Đông Sơn nhập về xã Liên Sơn. Từ đó đến nay xã Thi Sơn gồm hai thôn là Quyển Sơn và Phù Thụy.

Thi Sơn là một xã nằm ở phía hữu ngạn sông Đáy, phía bắc giáp sông Đáy. Đây là nơi thuận lợi cho việc phát triển giao thông đường thuỷ. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, nơi đây là cầu nối giữa vùng tự do và vùng địch hậu của Kim Bảng, hàng ngàn tấn lương thực, thực phẩm, vũ khí được vận chuyển ra chiến trường qua con đường này. Đồng thời, nơi đây còn xảy ra những cuộc chiến đấu ác liệt của bộ đội du kích tập kích xuống máy, ca nô của kẻ thù.

---

(1) Tháng 9/1945 Kim Bảng có 14 xã: Tượng Lĩnh, Lê Hồ, Nhật Tựu, Thụy Lôi, Phù Vân, Kim Bình, Văn Xá, Đông Hoá, Ngọc Sơn, Châu Sơn, Thanh Sơn, Thi Sơn, Khả Phong và Ba Sao.

Phía Đông và phía Nam giáp xã Thanh Sơn, là nơi có bà Lê Chân nữ tướng của Hai Bà Trưng, từng luyện tập nghĩa quân chống quân Hán xâm lược. Phía Tây giáp dãy núi 99 ngọn và xã Liên Sơn.

Toàn xã nằm dọc theo hai bên đường quốc lộ số 21A chia tách làm 2 khu vực dân cư. Khu vực phía bắc bên đường quốc lộ số 21A chủ yếu là dân cư, còn một phần rất ít là đồng ruộng; phía tây nam đường 21A là những cánh đồng và ven núi có một số hộ sinh sống.

Thị Sơn là một xã thuộc vùng bán sơn địa, điểm dài nhất của xã là 4 km, điểm rộng nhất là 1,8km.

Diện tích đất tự nhiên của Thị Sơn có 707,2ha trong đó diện tích đất nông, lâm nghiệp là 440,75ha. Diện tích thổ cư: 69,13ha, đất xây dựng cụm tiểu thủ công nghiệp 30ha, các loại đất khác là đất ao, hồ, nghĩa địa, sông suối, núi đá, giao thông thủy lợi máng mương là 167,32ha.

Trước cách mạng tháng 8 năm 1945 Thị Sơn có 3.500 khẩu, sau cách mạng có 3.700 khẩu, tính đến ngày 1-10- 2005 là 8.352 khẩu/2691 hộ.

Người dân Thị Sơn chủ yếu sống bằng nghề làm ruộng. Lúc nông nhàn đi đánh cá, vào rừng kiếm củi hoặc làm nghề chài lưới để tăng thêm thu nhập<sup>(1)</sup>.

---

(1) Nghề đánh cá, kiếm củi ở Quyển Sơn, nghề chài lưới ở Phù Thủy. Thị Sơn còn có nghề trồng dâu nuôi tằm, trồng mía kéo mật cổ truyền.

Bên cạnh đó còn có các nghề thủ công: đốt gạch, làm ngói. Từ một vài lò gạch, lò ngói, đến năm 1964 Thi Sơn đã có 1 hợp tác xã thủ công nghiệp khai thác đá Lam Sơn là một cơ sở thủ công nghiệp của huyện Kim Bảng.

Dù làm thêm nhiều nghề nhưng dưới chế độ thực dân phong kiến, nhân dân Thi Sơn vẫn sống trong cảnh đói nghèo, cơ cực vì ngày công rẻ mạt, thu hoạch chẳng đáng là bao trong khi đó còn phải chịu sưu cao thuế nặng.

Trước cách mạng tháng 8 năm 1945 xã Thi Sơn có: 1.400 mẫu canh tác, trong đó địa chủ, phú nông cường hào chiếm 461 mẫu bằng 32,9% diện tích đất canh tác chủ yếu là những thửa ruộng màu mỡ. Toàn xã, có hơn 30 địa chủ chiếm 0,37% dân số nhưng có những địa chủ như địa chủ Tăng Văn Đích sở hữu 42 mẫu/461 mẫu ruộng.

Ruộng đất của người nông dân thường là các thửa ruộng cao gheñh, thiếu nước hoặc vừa xa vừa bạc màu. Do vậy năng suất thấp, khiến cho cuộc sống của người nông dân hết sức bấp bênh.

Do đói, nghèo, túng thiếu người dân Thi Sơn đã phải chịu cảnh làm thuê, cấy mướn để nộp tô cho địa chủ

Nhiều người làm quần quật suốt ngày này sang tháng khác cũng không đủ ăn sinh sống ở quê hương. Họ phải dời bỏ nơi “chôn rau cắt rốn” tha phương cầu thực vào đồn điền cao su Nam bộ, đi Tân thế giới, đi Cao Miên. Nhiều